

KẾ HOẠCH

Tổ chức thi kết thúc học phần Đợt 3 năm 2026 các lớp đại học theo hình thức Đào tạo từ xa (Phối hợp với Onschool)

Thực hiện kế hoạch đào tạo các lớp đại học theo hình thức Đào tạo từ xa, Trường Đại học Quảng Bình thông báo đến các đơn vị Kế hoạch tổ chức thi kết thúc học phần Đợt 3 năm 2026 cho các lớp Đào tạo từ xa, cụ thể như sau:

I. QUY MÔ KỲ THI

- Tổng số học viên dự thi: 102
 - + Đối tượng TX25NNA01, TX25KT01, TX25QT01: Học kỳ 2
 - + Đối tượng TX25_NNA02: Học kỳ 1
- Ngày thi: Từ ngày 24/01/2026 đến ngày 25/01/2026.
- Địa điểm thi: Tầng 1 - Giảng đường A, Trường Đại học Quảng Bình.
- Số phòng thi: 05 (Từ phòng A103 đến A107)

II. PHỐI HỢP THỰC HIỆN

1. Trung tâm NN, TH&ĐTTX: Xây dựng kế hoạch, lịch thi và thông báo đến các đơn vị có liên quan. Lập danh sách phòng thi; Chuẩn bị vật tư, văn phòng phẩm cho đợt thi; Phối hợp với các đơn vị tổ chức đợt thi theo đúng kế hoạch, đảm bảo quy chế, quy định. Lập dự trù kinh phí.

2. Các khoa, Bộ môn

- Phân công giảng viên coi thi, ra đề thi, chấm thi các học phần do Khoa, Bộ môn phụ trách, gửi về Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên trước ngày thi 5 ngày làm việc hành chính (Phụ lục đính kèm).

- Nộp đề thi về phòng TT-ĐBCLGD trước đợt thi kết thúc học phần 5 ngày làm việc hành chính.

- Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ, Tin học và Đào tạo thường xuyên tổ chức đợt thi đúng kế hoạch, đảm bảo quy chế.

3. Phòng Đào tạo & QLSV: Bố trí các phòng thi theo kế hoạch.

4. Phòng Thanh tra - ĐBCLGD: Sao in, đóng gói đề thi theo lịch thi. Cử cán bộ tham gia giám sát thi.

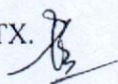
5. Phòng Quản trị: Vệ sinh, mở, đóng cửa các phòng thi theo lịch thi.

6. Phòng Kế hoạch - Tài chính & QLĐT: Chuẩn bị kinh phí.

Nhận được kế hoạch này, đề nghị các đơn vị thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Các đơn vị liên quan;
- Lưu: VT, NNTH&ĐTTX.

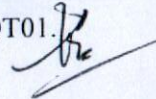


PGS.TS Nguyễn Đức Vượng

PHỤ LỤC 2
LỊCH THI KẾT THÚC HỌC PHẦN ĐỢT 3 NĂM 2026 CÁC LỚP ĐẠI HỌC TỪ XA (PHỐI HỢP VỚI ONSCHOOL)
 (Kèm theo Kế hoạch số 66.../KH-ĐHQB ngày 15 tháng 05 năm 2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)
 Địa điểm thi: Giảng đường A, Trường Đại học Quảng Bình

TT	Ngày thi	Buổi	Ca thi	Giờ thi	Ngành/Lớp/Môn thi/Hình thức thi			
					Ngôn ngữ Anh (TX25NNA01)	Ngôn ngữ Anh TX25NNA02)	Kế toán (TX25KT01)	QTKD (TX25QT01)
1	24/1/2026	Sáng	Kíp 1	7h30	Kỹ năng Đọc B2.2 (Trắc nghiệm + tự luận) P-103			
			Kíp 2	9h30	Kỹ năng Viết B2.2 (Tự luận) P-103			
		Chiều	Kíp 3	13h30	Kỹ năng Nghe B2.2 (Trắc nghiệm + tự luận) P-103		Kinh tế lượng (Trắc nghiệm) P-105	
			Kíp 4	15h30	Kỹ năng Nói B2.2 (Vấn đáp) P-103, P-104		Kinh tế vĩ mô (Trắc nghiệm) P-105	
2	25/1/2026	Sáng	Kíp 1	7h30	Tiếng Trung 2 (Vấn đáp) P-103, P-104 (TXC25NNA01; TXD25NNA01)	Cơ sở Văn hóa Việt Nam (Trắc nghiệm) P-106	Triết học Mác - Lênin (Trắc nghiệm) P-105 (TXA25KT01, TXB25KT01)	Kinh tế học Đại cương (Trắc nghiệm) P-106
					Triết học Mác - Lênin (Trắc nghiệm) P-105 (TXA25NNA01; TXB25NNA01)			
		Chiều	Kíp 2	9h30	Kỹ năng Viết B2.1 (Tự luận) P-103	Kỹ năng Viết B1 (Tự luận) P-103		Kinh tế chính trị Mác - Lênin (Trắc nghiệm) P-103
			Kíp 3	13h30	Kỹ năng Đọc B2.1 (Trắc nghiệm + tự luận) P-103	Kỹ năng Đọc B1 (Trắc nghiệm + tự luận) P-103	Tài chính tiền tệ (Trắc nghiệm) P-105	Phương pháp Nghiên cứu khoa học (Trắc nghiệm) P-105
			Kíp 4	15h30	Tiếng Trung 1 (Trắc nghiệm + vấn đáp) P-103, P-104	Ngữ âm - Âm vị (Trắc nghiệm + tự luận) P-105		

Lưu ý ký hiệu mã lớp: TX25NNA01 gồm: TXA25NNA01, TXB25NNA01, TXC25NNA01, TXD25NNA01.
 TX25NNA02 gồm: TXA25NNA02, TXB25NNA02, TXC25NNA02, TXD25NNA02.
 TX25KT01 gồm: TXA25KT01, TXB25KT01, TXC25KT01, TXD25KT01.
 TX25QT01 gồm: TXA25QT01, TXB25QT01, TXC25QT01, TXD25QT01.



PHỤ LỤC 1
DANH SÁCH CÁC HỌC PHẦN TỔ CHỨC THI VÀ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY
 (Kèm theo Kế hoạch số 306/KH-ĐHQB ngày 12. tháng 01 năm 2026
 của Hiệu trưởng Trường Đại học Quảng Bình)

TT	Tên học phần	Số tín chỉ	Hình thức thi	Giảng viên giảng dạy	Đơn vị
1	Triết học Mác - Lênin	3	Trắc nghiệm	Lương Thị Lan Huệ	Khoa TH-MN
2	Kinh tế chính trị M-LN	2	Trắc nghiệm	Nguyễn Thị Anh Khuyên	Khoa TH-MN
3	Cơ sở văn hóa VN	2	Trắc nghiệm	Hoàng Thị Ngọc Bích	Khoa Sư phạm
4	Tài chính tiền tệ	3	Trắc nghiệm	Bùi Khắc Hoài Phương	Khoa KT-DL
5	Kinh tế lượng	3	Trắc nghiệm	Trần Thị Thu Thủy	Khoa KT-DL
6	Kinh tế vĩ mô	3	Trắc nghiệm	Trần Thị Thu Thủy	Khoa KT-DL
7	Kinh tế học đại cương	2	Trắc nghiệm	Lê Khắc Hoài Thanh	Khoa KT-DL
8	PP nghiên cứu khoa học	2	Trắc nghiệm	Nguyễn Văn Chung	Khoa KT-DL
9	Tiếng Trung 1	2	TN+VĐ	Trương Vũ Ngọc Linh	Khoa Ngoại ngữ
10	Tiếng Trung 2	2	TN+VĐ	Võ Văn Quốc Huy	Khoa Ngoại ngữ
11	Kỹ năng Đọc B2.1	2	TN+TL	Nguyễn Thị Lệ Hằng	Khoa Ngoại ngữ
12	Kỹ năng Viết B2.1	2	Tự luận	Nguyễn Thị Hồng Thúy	Khoa Ngoại ngữ
13	Ngữ âm - Âm vị	2	TN+TL	Nguyễn Thọ Phước Thảo	Khoa Ngoại ngữ
14	Kỹ năng Đọc B1	2	TN+TL	Nguyễn Thị Hồng Thắm	Khoa Ngoại ngữ
15	Kỹ năng Viết B1	2	Tự luận	Phạm Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ
16	Kỹ năng Viết B2.2	2	Tự luận	Phạm Thị Hà	Khoa Ngoại ngữ
17	Kỹ năng Nghe B2.2	2	TN+TL	Trần Thị Phương Tú	Khoa Ngoại ngữ
18	Kỹ năng Nói B2.2	2	Vấn đáp	Trần Thị Phương Tú	Khoa Ngoại ngữ
19	Kỹ năng Đọc B2.2	2	TN+TL	Hoàng Ngọc Anh	Khoa Ngoại ngữ

Danh sách này có 19 học phần.

[Signature]